

SGTT.VN - Số bất ổn trên thị trường vàng đã góp phần gây nên tình trạng bất ổn vĩ mô tăng cao.

Tuy nhiên, nguyên nhân sâu xa của thủng thị trường này là do tình hình kinh tế chưa ổn định nhiều rồi, làm cho các dòng vốn phải tìm nơi trú ẩn an toàn là vàng. Do đó, để bình ổn thị trường vàng thì giới pháp quản lý nên là điều chỉnh thị trường hợp lý hơn và giới pháp cần có, dài hạn là phải ổn định kinh tế vĩ mô.

Vàng gần bó với đời sống của người dân Việt Nam không chỉ góc độ trang sức mà còn là phương tiện thanh toán thu nhập tiền có thể thay thế tiền tệ, đồng thời là tài sản cất trữ có giá trị. Vàng còn là kênh đầu tư an toàn và hiệu quả bởi tính ổn định và thanh khoản cao. Lạm phát tăng cao và khủng hoảng bất ổn vĩ mô khác làm cho vàng trở thành kênh đầu tư hấp dẫn nhất so với các kênh khác như bất động sản, chứng khoán, tiền tiết kiệm... Tuy nhiên, thị trường vàng đang chưa ổn định nhiều bất ổn có thể làm phương hại đến nhà đầu tư và cơ sở ổn định của nền kinh tế.

Thị trường của thị trường vàng



Vàng còn là kênh đầu tư an toàn và hiệu quả bởi tính ổn định và thanh khoản cao. (như minh họa) như: Lê Quang Nhật

Thị trường nội địa hiện nay là sự lệch lạc của giá vàng. Nếu lấy giá vàng thế giới làm chuẩn thì có thể thấy sự biến động của giá vàng Việt Nam là vô cùng bất thường. Từ giai đoạn bất ổn vĩ mô 2007 – 2008 đến nay, thị trường vàng thế giới xuyên suốt ra tình trạng nóng sốt, giá trong nước tăng cao hơn giá thế giới từ vài trăm ngàn đến 1 triệu đồng một lạng, thậm chí có thể đi lên đến 2 triệu đồng một lạng. Tuy nhiên, kể từ khi đi m có thông tin Chính phủ sẽ xóa bỏ thuế kinh doanh vàng miếng (mặc dù vẫn chưa quy định rõ vàng của người dân), thị trường vàng trở nên đóng băng, giá vàng trong nước giảm mạnh, có lúc thấp hơn giá vàng thế giới và rất ít xu hướng cho dù giá vàng thế giới liên tục thiết lập các mức cao kỷ lục.

Thay vì cố gắng đoán thị trường vàng, có thể thay đổi chính sách hiện hành, chuyển sang cho thị trường học và thúc đẩy khu vực vàng để hoàn đổi một phần dòng tiền ngoại tệ sang dòng tiền vàng.

Sự biến động thị trường vàng trong nước là nguyên nhân làm tình trạng bất ổn vĩ mô tăng cao. Cho đến năm 2007, thị trường vàng thế giới đi lên mạnh mẽ, tuy nhiên, từ sau năm 2007, những bất ổn vĩ mô trong nước đã làm cho các kênh đầu tư như bất động sản, chứng khoán không còn hấp dẫn, tác động của lạm phát cao đã làm cho lãi suất thực của tiết kiệm rất thấp. Ngoài ra, sự gia tăng liên tục giá vàng thế giới đã hấp dẫn các nhà đầu tư chuyển theo vàng. Đầu tư vàng không chỉ là an toàn trong tình trạng kinh tế bất ổn mà còn là kênh đầu tư tạo ra nhu cầu. Chính việc các dòng vốn đầu tư trung vào kênh đầu tư vàng đã làm cho cầu vàng tăng cao, trong khi cung vàng bị hạn chế do phải thu về vào hiện hành như vàng của ngân hàng Nhà nước (NHNN) và tâm lý đầu cơ của nhà đầu tư. Cầu lớn hơn cung đã làm cho giá vàng trong nước tăng cao hơn rất nhiều so với vàng thế giới. Điều này dẫn đến tình trạng buôn lậu vàng diễn ra mạnh mẽ. Buôn lậu vàng đòi hỏi lượng ngoại tệ lớn làm cầu ngoại tệ trên thị trường tăng do tăng, cầu ngoại tệ như vậy vàng tăng góp phần làm tăng giá thị trường do tăng. Những điều này một mặt gây áp lực phá giá đồng nội tệ, một mặt gây áp lực buộc NHNN cho phép nhập vàng. Cần nhìn vòng xoáy vàng, ngoại tệ lập đi lập lại góp phần gây nên tình trạng bất ổn tăng cao.

Do thị trường của các chính sách can thiệp

Dựa trên những diễn biến hàng loạt bất ổn của thị trường vàng đã góp phần gây nên tình trạng bất ổn vĩ mô, NHNN đã tiến hành can thiệp vào thị trường vàng. Đầu tiên là dè dặt bán giao dịch vàng ra. Tuy nhiên biện pháp này tỏ ra kém hiệu quả. Cho dù không có sản vàng ra đời mới và sự tiếp tục có thể tiếp tục luôn giao dịch vàng miếng, thị trường vàng miếng vẫn duy trì. Những

Đến nay thái can thiếp này của NHNN đang đi ngược lại nguyên tắc thời trang và không chấp hành đúng các quy định của văn bản. Nó phạm phải ba sai lầm dẫn đến thất bại của Nhà nước trong việc quản lý hiệu quả thời trang vàng.

Thứ nhất, các chính sách đưa ra đã không lường hết những phản ứng của thời trang. Khi NHNN dè dặt sản xuất, lập tức các nhà đầu tư sẽ chuyển dòng vốn của mình sang vàng miếng (chứ không phải là sang các kênh đầu tư mà Nhà nước mong muốn như tiết kiệm), làm cho thời trang vàng miếng càng nóng sốt hơn. Và bây giờ, trong khi những rủi ro của nền kinh tế vẫn còn nguyên vẹn, thậm chí còn tăng cao thì kênh đầu tư an toàn nhất vẫn là vàng. Do đó, việc NHNN tuyên bố sẽ xoá bỏ thời trang vàng miếng có thể làm phát sinh thời trang “vàng lá”, “vàng thỏi phong thuỷ”...

Thứ hai, các chính sách chú ý quá mức đến các vấn đề ngắn hạn. Những biện pháp ngắn hạn này của thời trang vàng chỉ mang tính ngắn hạn do tác động của tình hình kinh tế và chính sách ngắn hạn vàng. Việc dè dặt kinh doanh vàng miếng là biện pháp mang tính ngắn hạn mà không quan tâm đến lợi ích dài hạn của vàng là kênh đầu tư an toàn nhất mà đa dạng hoá rủi ro cho nhà đầu tư và nền kinh tế.

Thứ ba, các chính sách can thiệp của Nhà nước không tuân theo nguyên tắc thời trang. Như đã phân tích ở trên, nguyên nhân sâu xa của những bất ổn trên thời trang vàng không xuất phát từ bản thân thời trang này mà do tác động của chính sách ngắn hạn như pháp luật của NHNN trong điều kiện bất ổn kinh tế vĩ mô. Do đó, thay vì cấm đoán thời trang vàng, NHNN có thể thay đổi chính sách ngắn hạn. Theo đó, NHNN có thể chuyển từ việc cấm hạn ngắn hạn như pháp luật vàng sang việc trực tiếp hoặc gián tiếp thúc đẩy các công ty nhập khẩu vàng để hoàn thiện một phần dè dặt ngoại tệ sang dè dặt vàng. Đến nay thái độ này một mặt làm tăng nguồn cung trong nước qua đó làm giảm tâm lý đầu cơ đối bình ổn thời trang vàng, mặt khác NHNN có thể mua bán vàng ra thời trang để can thiệp nếu cần thiết. Ngoài ra, việc chuyển một phần dè dặt ngoại tệ sang dè dặt vàng có thể hạn chế rủi ro giá trị thời gian của dè dặt ngoại tệ khi các ngoại tệ bị mất giá do lạm phát nội nước ngoài.

Khi nền kinh tế ngày càng thời trang hoá và thâm nhập sâu rộng vào nền kinh tế thị trường, nó đòi hỏi thị trường mở và phát triển theo quy luật mà đó Nhà nước đóng vai trò điều chỉnh hơn là trực tiếp chèo lái các hoạt động kinh tế. Sự can thiệp của Nhà nước vào nền kinh tế đòi hỏi phải có cơ sở rõ ràng và biện pháp can thiệp cần tuân theo các nguyên tắc thời trang.